

Ben Painter Elementary School

2013-14

SCHOOL ACCOUNTABILITY REPORT CARD

Được công bố trong Năm Học 2014-15



**Ben Painter
Elementary**



Thông tin liên lạc (Năm học 2014-15)

500 Rough and Ready Rd.

San Jose, CA 95133-2068

(408) 928-8400

Hiệu trưởng: Sandra Sarmiento, Hiệu trưởng

Địa chỉ email liên lạc: sandra.sarmiento@arUSD.org

Mã Số Quận-Học Khu-Trường Học (CDS): 43693696046122

**Alum Rock Union
Elementary**



Thông Tin Liên Lạc (Năm Học 2014-15)

(408) 928-6800

www.arUSD.org

Giám đốc học khu: Hilaria Bauer

Địa chỉ email liên lạc: hilaria.bauer@arUSD.org

Theo luật tiểu bang, mỗi trường học tại California phải công bố Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học (SARC) trễ nhất là ngày 1 tháng Hai hàng năm. SARC có dữ liệu về tình hình và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại California.

• Để tìm hiểu thêm về các yêu cầu SARC, xem trang web về SARC của Sở Giáo Dục California (CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.

• Để tìm hiểu thêm về trường, các phụ huynh và cư dân cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng của trường hoặc văn phòng học khu.

I. Dữ Liệu và Việc Tiếp Cận Dữ Liệu

DataQuest

DataQuest là một công cụ dữ liệu trực tuyến trên trang Web DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/>. Trong đó có thêm dữ liệu về trường này và các thông số so sánh trường đó với học khu, quận, và tiểu bang. Cụ thể DataQuest là một hệ thống linh hoạt, cung cấp các bản báo cáo về trách nhiệm (chẳng hạn như Chỉ Số Kết Quả Học Tập [API] của tiểu bang, Tiến Triển Hàng Năm Đạt Yêu Cầu [AYP] của liên bang), dữ liệu thi cử, sĩ số ghi danh học, sĩ số học sinh tốt nghiệp trung học, tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng, sĩ số học sinh ghi danh vào các khóa học, việc tuyển nhân sự, và dữ liệu về người học Anh ngữ.

Truy Cập Internet

Có thể truy cập Internet tại các thư viện công cộng và các địa điểm công cộng khác (chẳng hạn như Thư Viện Tiểu Bang California). Việc truy cập Internet tại các thư viện và các địa điểm công cộng thường theo hình thức ai tới trước sẽ được sử dụng trước. Việc sử dụng Internet còn có thể bị giới hạn theo giờ làm việc, độ dài thời gian có thể sử dụng máy (phụ thuộc vào tình trạng có sẵn), các dạng chương trình phần mềm có sẵn trên máy, và khả năng in ra tài liệu.

Dữ liệu bổ sung

Để tìm hiểu thêm về các dữ liệu và các thuật ngữ được sử dụng trong SARC, xem Cẩm Nang Hướng Dẫn Thông Tin trong Báo Cáo Chỉ Số Kết Quả Học Tập cho năm học 2013-14 trên website API của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/ap/>.

II. Về Trường Học Đây

Thông Tin Liên Lạc của Học Khu - Năm Gần Đây Nhất

Tên Học Khu	Alum Rock Union Elementary
Số điện thoại	(408) 928-6800
Giám đốc học khu	Hilaria Bauer
Địa chỉ email	hilaria.bauer@arusd.org
Web Site	www.arusd.org

Thông Tin Liên Lạc của Trường - Năm Gần Đây Nhất

Tên trường	Ben Painter Elementary
Street	500 Rough and Ready Rd.
Thành Phố, Tiểu Bang, số Zip code	San Jose, CA 95133-2068
Số điện thoại	(408) 928-8400
Hiệu trưởng	Sandra Sarmiento, Hiệu trưởng
Địa chỉ email	sandra.sarmiento@arusd.org
Web Site	http://www.arusd.org
Mã Số Quận-Học Khu-Trường Học (CDS)	43693696046122

Phần Mô Tả về Trường và Trình Bày về Nhiệm Vụ - Năm Gần Đây Nhất

Nhân viên Painter School cam kết tạo cơ hội cho học sinh học tập hiệu quả, thành công và khuyến khích sự ham học hỏi suốt đời. Vì giáo dục là sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường nên việc thông tin liên lạc giữa phụ huynh và nhân viên là vô cùng quan trọng. Vui lòng tới website của chúng tôi với các thông tin hữu ích về trường chúng tôi.

Painter School vinh dự là trường PeaceBuilders (Những người kiến tạo hòa bình). Các học sinh được giảng dạy về ý nghĩa của Những người kiến tạo hòa bình cũng như cách phát triển kỹ năng sống. Painter có một Huấn luyện viên trong giờ nghỉ giải lao 101 (Recess 101 Coach) làm việc toàn thời gian. Nhân viên này có nhiệm vụ tổ chức các trò chơi trong giờ nghỉ giải lao và hướng dẫn học sinh nguyên tắc của từng trò chơi. Painter cũng áp dụng đầy đủ công nghệ trong các lớp học. Mỗi lớp học được trang bị một bảng chiếu Promethean và máy chiếu LCD. Các giáo viên kết hợp công nghệ vào trong các bài học hàng ngày để khuyến khích học sinh say mê học tập hơn. Các giáo viên Painter thường xuyên xem xét dữ liệu về học sinh để bảo đảm học sinh thông thạo các tiêu chuẩn ở cấp trình độ lớp. Giáo viên theo dõi học sinh cả ở cấp độ cá nhân từng em và theo các nhóm ở trình độ lớp. Mục tiêu của chúng tôi là bảo đảm mỗi học sinh có cơ hội học tập và cảm thấy an toàn tại Painter School.

Nếu quý vị có thắc mắc, xin đừng ngần ngại gặp giáo viên của con quý vị hoặc liên lạc với Hiệu trưởng, bà Sandra Puerta-Sarmiento.

Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học theo Cấp Lớp (Năm Học 2013-14)

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Mẫu giáo	61
Lớp 1	73
Lớp 2	73
Lớp 3	75
Lớp 4	77

Lớp 5	98
Tổng Sĩ Số Ghi Danh Học	458

Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học Theo Nhóm Học Sinh (Năm Học 2013-14)

Nhóm	Mức Phần Trăm của Tổng Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Học
Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi châu	3.1
Thổ Dân Châu Mỹ Da Đò hoặc Thổ Dân Alaska	0.2
Người Á châu	33.2
Người Phi Luật Tân	7.9
Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh	49.1
Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	2.4
Người da trắng	2.2
Người có hai sắc tộc hoặc hơn	2.00
Có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	80.3
Người Học Anh Ngữ	52
Học Sinh Khuyết Tật	9.4

A. Các Tình Trạng Học Tập

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Căn Bản

SARC cung cấp dữ liệu sau đây về Ưu Tiên Căn Bản của Tiểu Bang (Ưu Tiên số 1):

- Mức độ các giáo viên được phân công thích hợp và có đầy đủ trình độ năng lực về bộ môn giảng dạy và cho các học sinh mà họ đang giảng dạy;
- Các học sinh có điều kiện tiếp cận các tài liệu giảng dạy đạt chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường học được duy trì ở tình trạng tốt.

Trình Độ Năng Lực của Giáo Viên

Giáo viên	Trường 2012-13	Trường 2013-14	Trường 2014-15	Học khu 2014-15
Có Đầy Đủ Trình Độ Năng Lực Học Vấn	22	21	20	518
Không Có Đầy Đủ Trình Độ Năng Lực Học Vấn		0	0	31
Giảng Dạy Ngoài Lãnh Vực Chuyên Môn (có năng lực học vấn đầy đủ)		0	0	0

Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên và các Vị Trí Giáo Viên còn Trống

Yếu Tố Chỉ Báo	2012-13	2013-14	2014-15
Số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp ch Giáo Viên Dạy Học Sinh Học Anh Ngữ	0	0	0
Tổng Số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên	0	0	0
Các Vị Trí Giáo Viên còn Trống	0	0	0

Lưu ý: "Giao việc không thích hợp" là nói tới số vị trí đảm trách bởi những giáo viên không có thẩm quyền hợp pháp để giảng dạy ở cấp trình độ lớp, bộ môn, nhóm học sinh đó, v.v...

* Tổng Số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho Giáo Viên bao gồm cả số Trường Hợp Giao Việc Không Thích Hợp cho các Giáo Viên Dạy Học Sinh Học Anh Ngữ.

Các Môn Học Chính do các Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy (Năm Học 2013-14)

Địa Điểm Lớp Học	Phần Trăm Số Lớp Học Chính Các Môn Học Người Giảng Dạy Giáo Viên Giỏi	Phần Trăm Số Lớp Học Chính Các Môn Học Không Được Giảng Dạy bởi Giáo Viên Giỏi
Trường này	100	0
Tất Cả Các Trường trong Học Khu	97.44	2.56
Các Trường có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Khó Cao trong Học Khu	97.44	2.56
Các Trường có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Khó Thấp trong Học Khu	0	0

Lưu ý: Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo khó cao được định nghĩa là các trường có ít nhất 40 phần trăm học sinh hội đủ điều kiện tham gia các chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí. Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo khó thấp là các trường có tới 39 phần trăm học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình các bữa ăn miễn phí và giảm giá.

Chất Lượng, Lưu Hành, Tình Trạng có Sẵn Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy - Năm Gần Đây Nhất

Mục này trình bày về việc sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy được sử dụng tại trường có nội dung mới nhất hay không; có đủ sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho mỗi học sinh hay không; và thông tin về việc trường sử dụng giáo trình học bổ trợ hoặc sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy chưa được phê duyệt.

Năm và tháng thu thập dữ liệu: Tháng Một 2015

Môn học	Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy/năm phê duyệt	Từ lần phê duyệt gần đây nhất?	Số phần trăm học sinh không có sách riêng
Độc/Ngữ Văn	2008	Có	0%
Toán	2008	Có	0%
Khoa Học	2006	Có	0%
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	2007	Có	0%
Ngoại Ngữ	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
Sức khỏe	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
Nghệ Thuật Hình Tượng và Nghệ Thuật Biểu Diễn	Không áp dụng	Không áp dụng	0%
Thiết Bị trong Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9-12)	Không áp dụng	Không áp dụng	0%

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường Học và Kế Hoạch Cải Tiến - Năm Gần Đây Nhất

Học khu cố gắng hết sức để bảo đảm tất cả các trường đều sạch sẽ, an toàn, và hoạt động hiệu quả. Để giúp đạt được mục tiêu này, học khu sử dụng một công cụ khảo sát về cơ sở vật chất do Văn Phòng Xây Trường Công Lập Tiểu Bang California thiết lập. Kết quả của cuộc khảo sát này có tại văn phòng trường và văn phòng học khu.

Ngân quỹ bảo trì diện hoãn thuế được sử dụng để bảo trì và tu bổ các tòa nhà trong học khu. Các công trình sửa chữa và dự án bảo trì cần thiết được hoàn thành kịp thời. Trần nhà của lối đi bộ chính được sửa chữa để khắc phục tình trạng dột mái nhà.

Painter School được xây vào năm 1962. Cơ sở vật chất trường học được nâng cấp bất kỳ khi nào có thể để hỗ trợ và duy trì một khu học xá an toàn, sạch sẽ và an ninh. Có đủ không gian cho các lớp học, một thư viện, một sân chơi, và khu nhà vệ sinh để đáp ứng nhu cầu của những người có quyền lợi liên quan và chương trình giảng dạy. Nhân viên bảo trì của Alum Rock School District cùng với các nhân viên giám hộ ban ngày và ban đêm bảo đảm các tòa nhà và khuôn viên trường luôn ở tình trạng sạch sẽ, và hoạt động tốt. Thời khóa biểu vệ sinh hàng ngày nghiêm ngặt giúp bảo đảm các lớp học, bồn rửa, bếp ăn phục vụ, các khu vực ăn uống, văn phòng, và sân chơi luôn sạch sẽ cho cả học sinh và nhân viên sử dụng. Các nhóm nhân viên bảo trì của học khu thường xuyên quản lý để giúp bảo đảm bãi cỏ và các khu vực có trồng cây phong cảnh được bảo trì đầy đủ và các tòa nhà, sân trường và các khu vui chơi đều an toàn để sử dụng.

Dự Án Cải Tiến Cảnh Quan Trường Học dự kiến sẽ bắt đầu vào mùa xuân 2015. Painter sẽ hợp tác với các tổ chức cộng đồng để củng cố trách nhiệm công dân.

Tình Trạng Hoạt Động Tốt của Cơ Sở Vật Chất Học Đường - Năm Gần Đây Nhất

Sử dụng dữ liệu FIT mới nhất (hoặc tương đương), cung cấp dữ liệu sau đây:

- Xác định tình trạng cần sửa chữa của các hệ thống trong danh sách
- Mô tả bất kỳ công việc bảo trì cần thiết nào để bảo đảm tình trạng sử dụng tốt
- Năm và tháng thu thập dữ liệu
- Mức Đánh Giá Tổng Quát

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Biện Pháp đã Thực Hiện hoặc Dự Kiến Thực Hiện			
	Tốt	Tạm được	Kém	
Các Hệ Thống: Rò Rỉ Khí Đốt, Máy Móc/HVAC, Công Rãnh Thoát Nước	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Nội Thất: Các Bề Mặt Bên Trong	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Tình Trạng Sạch Sẽ: Tình Trạng Sạch Sẽ Tổng Thể, Diệt Động Vật Phá Hoại/Sâu Bọ	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Điện: Hệ Thống Điện	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Nhà Vệ Sinh/Bồn Uống Nước: Nhà Vệ Sinh, Bồn Rửa/Bồn Uống Nước	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
An Toàn: An Toàn Chống Hỏa Hoạn, Nguyên Vật Liệu Nguy Hiểm	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Kết Cấu: Tình Trạng Hư Hỏng Kết Cấu, Mái Nhà	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	✓	—	—	Không thấy có vấn đề.

Mức Đánh Giá Tổng Thể về Cơ Sở Vật Chất - Năm Gần Đây Nhất

	Gương mẫu	Tốt	Tạm được	Kém
Mức Xếp Hạng Tổng Thể	—	✓	—	—

B. Kết Quả của Học Sinh

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Thành Tích của Học Sinh

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên số 4):

Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học

- Các kỳ thẩm định toàn tiểu bang (chẳng hạn như Kỳ Thẩm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh và kỳ thẩm định thay thế là Chương Trình Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn);
- Chỉ Số Kết Quả Học Tập; và
- Số phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học để hội đủ điều kiện vào trường University of California và California State University, hoặc các chương trình học hoặc các khóa học dạy nghề.

Kỳ Thẩm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh / Kết Quả Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn đối với Tất Cả các Học Sinh cho môn Khoa Học - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Môn Học	Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi (đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn của tiểu bang)								
	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2011-12	2012-13	2013-14	2011-12	2012-13	2013-14	2011-12	2012-13	2013-14
Khoa Học (lớp 5, 8, và 10)	59%	49%	59%	54%	53%	56%	60%	59%	60%

Lưu ý: Các kỳ thẩm định môn khoa học bao gồm các Kỳ Thi theo Chuẩn của Tiểu Bang California (CST), Kỳ Thẩm Định Được Điều chỉnh của Tiểu Bang California (CMA), và Kỳ Thẩm Định Kết Quả Luân Phien Tiểu Bang California (CAPA).

Lưu ý: Điểm số không hiển thị khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

Kết Quả Thẩm Định California về Tiến Độ và Kết Quả Học Tập của Học Sinh theo Nhóm Học Sinh cho môn Khoa Học (Năm Học 2013-14)

Nhóm	Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi
Tất cả các Học Sinh trong LEA	56%
Tất cả các Học Sinh tại Trường	59%
Nam	68%
Nữ	53%
Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi Châu	Không áp dụng
Thổ Dân Châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska	Không áp dụng
Người Á châu	68%
Người Phi Luật Tân	Không áp dụng
Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh	54%
Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	Không áp dụng
Người da trắng	Không áp dụng
Người có hai sắc tộc hoặc hơn	Không áp dụng
Có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	55%
Người Học Anh Ngữ	Không áp dụng
Học Sinh Khuyết Tật	Không áp dụng
Các Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục cho Di Dân	Không áp dụng

Lưu ý: Các kỳ thẩm định môn khoa học bao gồm CST, CMA, và CAPA ở cấp lớp 5, 8, và 10.

Lưu ý: Điểm số không hiển thị khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

Kết Quả Báo Cáo và Kiểm Tra theo Chuẩn cho Tất Cả Các Học Sinh - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Mức Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm Khá hoặc Giỏi (đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn của tiểu bang)	
---	--

Môn học	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2010-11	2011-12	2012-13	2010-11	2011-12	2012-13	2010-11	2011-12	2012-13
Văn Khoa Anh Ngữ	46%	52%	53%	48%	52%	50%	54%	56%	55%
Toán	68%	71%	70%	57%	58%	58%	49%	50%	50%
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	46%	46%	41%	48%	49%	49%

Lưu ý: Chương Trình STAR được tổ chức gần đây nhất là vào năm học 2012–13. Sẽ không tính các mức phần trăm khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

Các Mức Xếp Hạng Chỉ Số Kết Quả Học Tập - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Mức xếp hạng API	2011	2012	2013
Trên toàn tiểu bang	5	6	6
Các Trường Tương Tự	5	6	7

Lưu ý: Đối với năm 2014 và các năm sau đó, sẽ không còn có mức xếp hạng toàn tiểu bang và các trường tương tự.

Mức Tăng Chỉ Số Kết Quả Học Tập theo Nhóm Học Sinh - Dữ Liệu So Sánh Ba Năm

Nhóm	Thay Đổi API Thực Tế 2010-11	Thay Đổi API Thực Tế 2011-12	Thay Đổi API Thực Tế 2012-13
Tất cả các học sinh ở Trường	23	14	11
Da Đen hoặc người Mỹ gốc Phi Châu			
Thổ Dân Châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska			
Người Á châu	28	13	2
Người Phi Luật Tân			
Người gốc sắc tộc nói tiếng Tây Ban Nha hoặc La-tinh	24	24	13
Thổ dân Hawaii hoặc Người Đảo Thái Bình Dương			
Người da trắng			
Hai sắc tộc hoặc hơn			
Có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	37	14	11
Người Học Anh Ngữ	24	10	15
Học Sinh Khuyết Tật			

Lưu ý: 'N/D' có nghĩa là không có dữ liệu cho CDE hoặc LEA để báo cáo. 'B' có nghĩa là trường không có API Base hợp lệ và không có dữ liệu về mục tiêu hoặc dữ liệu về mức độ Tăng Trưởng. 'C' có nghĩa là trường đó có các thay đổi đáng kể về nhân khẩu và không có dữ liệu về mục tiêu hoặc dữ liệu về mức độ Tăng Trưởng.

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Khác của Học Sinh

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Kết Quả Khác của Học Sinh (Ưu Tiên số 4):

- Kết quả của học sinh trong các môn học Anh Ngữ, toán, và giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Thẻ Dục Tiểu Bang California (Năm Học 2013-2014)

Trình Độ Lớp	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Bốn trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Năm trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục	Số Phần Trăm Học Sinh Đạt Sáu trong số Sáu Tiêu Chuẩn về Thẻ Dục
5	15.6%	25%	20.8%
7	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
9	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

Lưu ý: Sẽ không tính các mức phần trăm khi có chưa tới mười học sinh dự thi, hoặc là số học sinh trong hạng mục này quá ít nên không thể có dữ liệu thống kê chính xác hoặc là để bảo vệ sự riêng tư của học sinh.

C. Mức Độ Tham Gia

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Phụ Huynh Tham Gia

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên số 3):

- Các nỗ lực của học khu trong việc thu thập ý kiến đóng góp của phụ huynh để quyết định các vấn đề cho học khu và mỗi khu trường.

Cơ Hội để Phụ Huynh Tham Gia - Năm Gần Đây Nhất

Painter coi trọng tất cả các bên có quyền lợi liên quan và đưa họ tham gia vào tất cả các mặt của tiến trình giáo dục. Để khuyến khích phụ huynh tham gia, Painter duy trì một hệ thống thông tin liên lạc hai chiều và áp dụng nhiều cách thức khác nhau để tăng cường việc thông tin liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan. Website của học khu không chỉ có Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học mà còn có cả thông tin liên quan tới trường, chẳng hạn như dữ liệu về trường và các chương trình của trường. Các dữ liệu này cũng được cung cấp phụ huynh trong Bản Tin của Hiệu Trường. Vì sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng là vô cùng quan trọng để học sinh đạt thành tích học tập tốt, Painter School tạo nhiều cơ hội để phụ huynh và cộng đồng tham gia. Phụ huynh được khuyến khích tình nguyện đóng góp ít nhất 30 giờ mỗi một gia đình.

Sự tham gia của phụ huynh là một phần quan trọng trong hoạt động liên kết gia đình với nhà trường của chúng tôi cũng như kết quả học tập thành công của học sinh. Có các cơ hội sau đây cho phụ huynh tham gia: Ủy Ban Cố Vấn Học Khu (DAC), Ủy Ban Cố Vấn Anh Ngữ Học Khu (DELAC), Hội Đồng phụ trách Khu Trường (SSC), Ủy Ban Cố Vấn Anh Ngữ (ELAC), Đêm Tự do Trường, Buổi Tọa Đàm Mùa Xuân, các cuộc họp phụ huynh, phụ huynh tham gia tình nguyện trong các chuyến đi dã ngoại và trong lớp học, các buổi tụ tập do trường tài trợ, và các hoạt động khác.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên lạc với giáo viên của con quý vị hoặc hiệu trưởng, cô Sandra Puerta-Sarmiento, tại số 408-928-8400.

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Môi Trường Học Đường

SARC cung cấp dữ liệu sau đây liên quan tới Ưu Tiên của Tiểu Bang về Môi Trường Học Đường (Ưu Tiên số 6):

- Tỷ lệ đình chỉ học tập đối với học sinh;
- Tỷ lệ đuổi học đối với học sinh; và
- Các biện pháp đánh giá khác ở cấp cơ sở về ý thức an toàn.

Số Trường Hợp Đình Chỉ Học Tập và Đuổi Học

Tỷ lệ*	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2011-2012	2012-2013	2013-2014	2011-2012	2012-2013	2013-2014	2011-2012	2012-2013	2013-2014
Số Trường Hợp Đình Chỉ Học Tập	0.3	1.1	1	3.9	3.4	2.3	4.4	5.1	5.7
Số Trường Hợp Đuổi Học	0	0	0	0	0	0	0.1	0.1	0.1

Kế Hoạch Bảo Vệ An Toàn Học Đường – Năm Gần Đây Nhất

Painter School có một kế hoạch bảo vệ an toàn học đường toàn diện, rất chi tiết, trong đó nêu bật các cơ chế, thủ tục và hệ thống để đề phòng trường hợp khẩn cấp. Kế hoạch này cũng có các mục tiêu bảo vệ an toàn hàng năm do các học sinh, nhân viên, và phụ huynh đề ra. Kế Hoạch An Toàn do Ủy Ban An Toàn của Painter thiết lập trước khi đệ trình lên Ban Quản Trị Alum Rock Union School District để phê chuẩn hàng năm. Kế Hoạch An Toàn và các thủ tục diễn tập được xem lại trong năm với tất cả các nhân viên. Các cảnh báo về an toàn được chia sẻ với tất cả các nhân viên khi cần trong cả năm học. Ngoài ra, tất cả các buổi diễn tập bắt buộc đều được lên lịch và thực hiện, và kết quả được chia sẻ với nhân viên.

Kế Hoạch An Toàn Học Đường của Painter có một chính sách về hạnh kiểm toàn diện, có thể thực thi và áp dụng liên tục, các nội quy và quy chế, chính sách về nội quy trang phục, chính sách về đi học trễ, chính sách về đi học chuyên cần, chính sách giới thiệu, chính sách cấm phân biệt đối xử về các quyền và trách nhiệm của học sinh, chính sách an ninh khu học xá, chính sách cấm sách nhiễu, chính sách kiểm soát mâu thuẫn hoặc xung đột, chính sách sử dụng Internet an toàn, và chính sách can thiệp.

Tất cả các khách thăm đều phải làm thủ tục ghi tên tại văn phòng trường. Các buổi diễn tập cứu hỏa và các thủ tục ứng phó với thảm họa được nêu cụ thể và thường xuyên cập nhật cũng như thực hành. Các chương trình an toàn bao gồm nhận thức về ma túy, bảo vệ an toàn cá nhân, và phát triển cá nhân. Để bảo đảm một môi trường an toàn, học khu cung cấp các giám thị quản lý sân, và tất cả các giám thị quản lý sân cũng như nhân viên trường đều duy trì một môi trường học xá nồng hậu nhưng có kiểm soát. Sân trường và khu vực sân chơi đều an toàn vì các khu vực này được nhân viên giám sát chặt chẽ trước, trong, và sau giờ học.

D. Dữ Liệu Khác về SARC

Bắt buộc phải đưa dữ liệu trong mục này vào trong SARC nhưng không có trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Mức Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu Tổng Thể và theo Tiêu Chí (Năm Học 2013-2014)

Tiêu chí AYP	Trường	Học khu
Đạt AYP Tổng Thể		
Đạt Tỷ Lệ Tham Gia - Văn Khoa Anh Ngữ		
Đạt Tỷ Lệ Tham Gia - Toán		
Đạt Mức Phần Trăm Khá - Văn Khoa Anh Ngữ		
Đạt Mức Phần Trăm Khá - Toán		
Đạt Tỷ Lệ Tốt Nghiệp		

Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Năm Học 2014-15)

Yếu tố chỉ báo	Trường	Học khu
----------------	--------	---------

Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Trường Học

Tình Hình Cải Tiến Chương Trình	Không có trong PI	Có trong PI
Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình		2004-2005
Năm Cải Tiến Chương Trình*		Năm 3
Số Trường Hiện Đang Cải Tiến Chương Trình	Không áp dụng	9
Số Phần Trăm Trường Học Hiện Đang Cải Tiến Chương Trình	Không áp dụng	45%

Lưu ý: Các ô có giá trị NA không yêu cầu dữ liệu.

* DW (determination waiver) cho biết diện PI của trường được chuyển tiếp từ năm trước theo mức linh hoạt có được nhờ thủ tục miễn trừ của liên bang.

Sĩ Số Lớp Trung Bình và Mức Phân Bỏ Sĩ Số Lớp (Tiểu Học)

Cấp Lớp	Số lượng Sĩ Số Lớp	2011-12 Sĩ Số Lớp*			Số lượng Sĩ Số Lớp	2012-13 Sĩ Số Lớp*			Số lượng Sĩ Số Lớp	2013-14 Sĩ Số Lớp*		
		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+
K	20.5	4	0	0	18	4			15	3	1	
1	19.8	4	0	0	21	2	2		18	1	3	
2	19	4	0	0	18	4			18	3	1	
3	20.5	4	0	0	21	1	2		19	3	1	
4	28	1	0	3	23	1	3		19	2		2
5	29	0	3	0	28	1		3	25	1	3	
Khác												

* Sĩ số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (tổng cộng số học sinh trong mỗi lớp học).

Chuyên Gia Tư Vấn Học Tập và Nhân Viên Trợ Giúp Khác (Năm Học 2013-14)

Chức vụ	Số FTE* Giao cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Chuyên Gia Cố Vấn Học Đường
Chuyên Gia Tư Vấn Học Đường	0	
Chuyên Gia Tư Vấn (Phát Triển Giao Tiếp Xã Hội/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	0	Không áp dụng
Giáo Viên Sử Dụng Phương Tiện Truyền Thông Tại Thư Viện (Nhân Viên Thư Viện)	0	Không áp dụng
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Tại Thư Viện (Các Nhân Viên Bán Chuyên)	0	Không áp dụng
Bác Sĩ Tư Vấn	1	Không áp dụng
Nhân Viên Xã Hội	0	Không áp dụng
Y Tá	0	Không áp dụng
Chuyên Viên về Nói/Ngôn Ngữ/Thính Giác	1	Không áp dụng
Chuyên Viên về Nguồn Trợ Giúp (không liên quan tới giảng dạy)	1	Không áp dụng
Khác	0	Không áp dụng

Lưu ý: Các ô có giá trị N/A không yêu cầu dữ liệu.

* Một Mức Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) tương đương với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên mỗi người làm 50 phần trăm thời khóa biểu làm việc toàn thời gian.

Mức Chi cho mỗi Học Sinh và Mức Lương của Giáo Viên Làm Việc Tại Khu Trường (Năm Tài Khóa 2012-13)

Mức	Tổng Chi Cho mỗi Học Sinh	Mức Chi cho mỗi Học Sinh (Bổ Trợ/Hạn Chế)	Mức Chi cho mỗi Học Sinh (Căn Bản/Không Hạn Chế)	Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên
Khu Trường	\$9,044	\$2,581	\$6,462	\$72,634
Học khu	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	\$68,814
Mức Phần Trăm Khác Biệt - Khu Trường và Học Khu	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	5.55
Tiểu bang	Không áp dụng	Không áp dụng	\$4,690	\$70,788
Mức Phần Trăm Khác Biệt - Khu Trường và Tiểu Bang	Không áp dụng	Không áp dụng	37.78	2.61

Lưu ý: Các ô có giá trị N/A không yêu cầu dữ liệu.

Các Dạng Dịch Vụ Được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2013-14)

Các dịch vụ sau đây được cung cấp bằng ngân quỹ phân bổ theo hạng mục nhằm tạo điều kiện cho các học sinh yếu kém đạt các tiêu chuẩn của tiểu bang:

Nhóm Lãnh Đạo Giảng Dạy gặp gỡ để thảo luận về các vấn đề học đường, lập kế hoạch hỗ trợ, tổ chức các cuộc họp theo cấp lớp, và Lý Thuyết Hành Động và Chu Trình I, II, III về Phát Triển Nghiệp Vụ của trường.

Các giáo viên phụ trách lớp họp để phân tích dữ liệu học sinh và giám sát tiến độ học tập của các học sinh yếu kém.

Giáo Viên Phát Triển Anh Ngữ giám sát phòng học Anh Ngữ và hỗ trợ các giáo viên phụ trách lớp phân tích dữ liệu học sinh trong kỳ Kiểm Tra Trình Độ Phát Triển Anh Ngữ California để giám sát tiến độ học tập của các học sinh đang học Anh Ngữ và có trình độ yếu kém.

Có các lớp can thiệp cho các học sinh yếu kém khi cần.

Có các lớp phụ đạo sau giờ học cho những học sinh không cần các biện pháp can thiệp.

Các dịch vụ này do chương trình thông thường cung cấp nhằm tạo cơ hội giúp các học sinh yếu kém đạt các tiêu chuẩn của tiểu bang:

Các giáo viên thường xuyên kiểm tra các mẫu bài làm của học sinh để đánh giá các em có thông thạo tiêu chuẩn cấp tiểu bang hay không. Các giáo viên nắm rõ các tiêu chuẩn và việc lập kế hoạch theo chuẩn.

Các kỳ thăm định dựa trên tiêu chuẩn được sử dụng để điều chỉnh giáo trình giảng dạy cho các học sinh yếu kém.

Các dịch vụ sau đây được cung cấp bằng ngân quỹ theo hạng mục để tạo điều kiện cho các học sinh yếu kém đạt các tiêu chuẩn của tiểu bang:

Nhóm Lãnh Đạo Giảng Dạy gặp gỡ để thảo luận về các vấn đề học đường, lập kế hoạch hỗ trợ, tổ chức các cuộc họp theo cấp lớp, và Lý Thuyết Hành Động và Chu Trình I, II, III về Phát Triển Nghiệp Vụ của trường.

Các giáo viên phụ trách lớp họp để phân tích dữ liệu học sinh và giám sát tiến độ học tập của các học sinh yếu kém.

Giáo Viên Phát Triển Anh Ngữ giám sát phòng học Anh Ngữ và hỗ trợ các giáo viên phụ trách lớp phân tích dữ liệu học sinh trong kỳ Kiểm Tra Trình Độ Phát Triển Anh Ngữ California để giám sát tiến độ học tập của các học sinh đang học Anh Ngữ và có trình độ yếu kém.

Có các lớp can thiệp cho học sinh yếu kém khi cần.

Có các lớp phụ đạo sau giờ học cho những học sinh không cần các biện pháp can thiệp.

Mức Lương của Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2012-13)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Lương Trung Bình của Tiểu Bang Cho Các Học Khu Trong Cùng Một Hạng Mục
Mức Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$46,567	\$41,507
Mức Lương Hạng Trung Bình của Giáo Viên	\$72,497	\$67,890
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$84,619	\$86,174
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$107,361	\$109,131
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)	\$112,730	\$111,937
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$0	\$109,837
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$204,900	\$185,462
Mức Phần Trăm Ngân Sách dành cho Lương của Giáo Viên	44%	42%
Mức Phần Trăm Ngân Sách dành cho Lương của Nhân Viên Hành Chính	6%	6%

Để biết chi tiết về lương bổng, xem trang web về Lương Bổng và Quyền Lợi Được Chứng Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Phát Triển Nghiệp Vụ - Ba Năm Gần Đây Nhất

Mục này cung cấp dữ liệu về số ngày học hàng năm dành để phát triển nghiệp vụ cho nhân viên trong ba năm gần đây nhất.

Kế Hoạch Phát Triển Nghiệp Vụ do Ban Giáo Trình và Giảng Dạy của học khu điều phối theo đúng các ưu tiên của khu trường và học khu. Ba ngày phát triển nghiệp vụ được sắp xếp vào các ngày thứ Bảy dành cho nhân viên tại chức mới và quay trở lại để phân tích kết quả của các kỳ thẩm định theo chuẩn, Discipline with Love and Logic và A Foundation For Understanding Poverty.

Các giáo viên và nhân viên tại khu trường và trên toàn học khu được tạo cơ hội phát triển và mở rộng kiến thức cũng như các kỹ năng. Qua các cuộc hội thảo cấp cơ sở, tiểu bang hoặc trên toàn quận, các giáo viên được khuyến khích tham gia các chương trình tại chức, quảng bá các phương thức giảng dạy tốt nhất về đọc viết, Phát Triển Anh Ngữ, toán, khoa học và sử dụng công nghệ trong lớp học. Ngoài ba ngày phát triển nghiệp vụ nói trên, học khu cũng tổ chức huấn luyện cho giáo viên và các nhân viên quản trị về các lãnh vực sau đây: AB466 Open Court và AB75 Modules I-III trở đi (2002-2005), Phát Triển Anh Ngữ, toán, khoa học và công nghệ trong lớp học. Các nhân viên phân bổ theo hạng mục tham gia chương trình tại chức do học khu cung cấp trong lĩnh vực công việc chuyên môn của họ.

Painter School cũng tham gia chương trình Huấn Luyện Nhóm Lãnh Đạo Trường tại Ty Giáo Dục Quận. Trọng tâm phát triển nghiệp vụ chính của chúng tôi là học chữ và tập làm văn. Có một số chương trình tại chức tại cơ sở cho môn đọc hiểu, phát triển từ vựng và ngữ pháp. Một cuộc hội thảo "Nâng Cao Chất Lượng Tập Làm Văn" hai ngày được tổ chức cho tất cả các giáo viên.

Hiệu Trưởng, CSR/Giảng Viên và Giáo Viên Nguồn SCR/ELD hỗ trợ các giáo viên trong giai đoạn phát triển nghiệp vụ qua các buổi gặp giáo viên-hiệu trưởng, báo cáo dữ liệu về kết quả học tập của học sinh trong các cuộc họp theo cấp lớp và hướng dẫn trong lớp học.